FDVN LAWFIRM

TỔNG HỢP
07 BẢN ÁN PHẠM TỘI VÔ Ý LÀM CHẾT NGƯỜI DO CƯA, CHẶT CÂY LÀM NGƯỜI KHÁC TỬ VONG

0772 096 999
fdvnlawfirm@gmail.com
www.fdvn.vn / www.fdvnlawfirm.vn /
www.diendannghеluat.vn

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

MỤC LỤC

TỔNG HỢP 07 BẢN ÁN PHẠM TỘI VÔ Ý LÀM CHẾT NGƯỜI DO CƯA, CHẶT CÂY LÀM NGƯỜI KHÁC TỬ VONG

STT	BẢN ÁN	TRANG
1.	**Bản án 04/2022/HS-ST ngày 28/04/2022 về tội vô ý làm chết người Tòa án nhân dân huyện Văn Quán, tỉnh Lạng Sơn** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, Nông Văn B cùng Lý Thị V và Nông Văn M đến khu rừng của gia đình tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để cưa cây làm củi. Khi cưa cây Sau Sau dài 11,8m, do cây lớn, địa hình dốc và lực kéo không đủ, cây đã đổ xuống đường bê tông phía dưới. Đúng lúc đó, bà Đàm Thị S đi qua và bị phần ngọn cây đè trúng, tử vong tại chỗ. Bị cáo cùng mọi người dùng máy cưa cắt cây để cứu bà S nhưng không kịp. Kết luận giám định xác định nguyên nhân chết là chấn thương cột sống, tủy sống cổ do cây đè. Bị cáo thừa nhận hành vi cưa cây không bảo đảm an toàn, không cảnh báo người đi đường, dẫn đến hậu quả chết người. **Nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm:** - Hành vi của bị cáo gây hậu quả chết người với lỗi vô ý, do không thấy trước được khả năng gây ra hậu quả chết người mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước được hoặc bị cáo biết hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng tin rằng hậu quả đó không thể xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được. Sau sự việc xảy ra bị cáo ăn năn hối cải thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai những người liên quan, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Nông Văn B đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người", Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. - Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật, phạm tội	01 - 08

	với lỗi vô ý, giữa bị cáo và gia đình bị hại có quan hệ họ hàng, từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì; bị cáo và gia đình bị hại đã thự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại với số tiền là 90.000.000 đồng. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội Vô ý làm chết người 2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn B 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng.	
2.	**Bản án 102/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 về tội vô ý làm chết người, Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Ngày 29/6/2023, Bùi Văn Đ được thuê cưa cây tràm tại ấp Cầy Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và rủ thêm 04 người cùng thực hiện. Khi cưa cây, Đ không sử dụng dây cố định, không bố trí người cảnh báo hoặc có biện pháp bảo đảm an toàn. Khoảng 10 giờ 30 phút, trong lúc Đ cưa hạ một cây tràm, do gió thổi ngược nên cây đổ về phía anh Nguyễn Phước H và chị Trần Thị Xuân Đ đang đứng. Mặc dù Đ và một người khác đã hô cảnh báo, chị Đ tránh được nhưng anh H không nghe thấy và bị cây đè trúng. Anh H được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong sau đó. **Tòa án cấp sơ thẩm nhận định:** - Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 29/6/2023 tại ấp Cầy Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Bùi Văn Đ đã dùng 01 máy cưa để cưa cây tràm nhưng do chủ quan nên bị cáo đã không có biện pháp bảo đảm an toàn cho người khác dẫn đến cây đổ đè lên người ông Nguyễn Phước H, hậu quả làm ông H tử vong tại chỗ. Nguyên nhân dẫn đến làm chết người là do bị cáo Đ có lỗi vô ý do cẩu thả trong khi thực hiện công việc. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Đ 128 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 93/CT – VKSCT ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. - Xét thấy hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã thực hiện là do lỗi vô ý, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Đ 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng do đó hội đồng xét xử xét thấy không cần pHi bắt bị cáo pHi chấp hành hình	**09 – 14**

	phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm, giúp bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời còn thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vô ý làm chết người". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2023).	
3.	**Bản án 67/2022/HS-ST ngày 20/05/2022 về tội vô ý làm chết người, Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Khoảng 08 giờ ngày 27/10/2021, Nguyễn Phú T được ông Hoàng Tiến C nhờ cưa hạ cây bạch đàn cao khoảng 10m tại khu mộ gia đình ở nghĩa trang Gò Lời, Vĩnh Phúc. Mặc dù T yêu cầu những người xung quanh di chuyển ra xa, nhưng không dùng dây cố định hướng cây đổ, không đặt cảnh báo hoặc áp dụng biện pháp bảo đảm an toàn. Khi T đang cưa, cây ban đầu đổ theo hướng dự kiến nhưng do gió thổi đã đổi hướng, đổ về phía ông C đang đứng gần đó. Cây đè trúng ông C khiến ông bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện khoảng 10 giờ cùng ngày. **Tòa án cấp sơ thẩm nhận định:** - Khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Nguyễn Phú T sử dụng cưa máy nhãn hiệu HUSQVARRNA 365 để cưa hạ cây bạch đàn cao khoảng 10m, đường kính thân cây khoảng 30cm tại khu nghĩa trang Gò Lời thuộc thôn Dẫu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình cưa hạ cây, T chủ quan, cẩu thả, không căng dây, buộc dây để cố định hướng cây đổ, không đặt biển cảnh báo khoanh vùng nguy hiểm để đảm bảo an toàn cho những người đang có mặt tại khu nghĩa trang. Do vậy, T cưa được khoảng 20cm đường kính thân cây thì cây đổ đè lên người (phần lưng) của ông CôngHậu quả làm ông Hoàng Tiến C tử vong. Hành vi gây chết người của bị cáo T đã cấu thành tội "*Vô ý làm chết người*" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú T phạm tội "Vô ý làm chết người" Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.	**15 – 22**

4.	**Bản án 63/2019/HSST ngày 30/10/2019 về tội vô ý làm chết người, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Khoảng 6 giờ ngày 29/4/2019, Bùi Văn T sử dụng cưa máy để cắt cây keo tại khu vực vườn cây giáp tỉnh lộ 321. Trước khi cắt, T đã bố trí anh Nguyễn Văn T và anh Bùi Văn Đ đứng hai đầu đoạn đường để cảnh báo người tham gia giao thông. Khoảng hơn 7 giờ, khi T đang cắt một cây keo dài 15,40 m, đường kính gốc 40 cm, ngọn 15 cm, cây bắt đầu đổ xuống. Lúc này, T phát hiện một xe mô tô do chị Hà Thị N điều khiển, chở chị Ngô Thị V và chị Phan Thị Hải Y, đang lưu thông trên tỉnh lộ theo hướng từ xã P đi xã V. T đã cảnh báo nhưng xe đã đi đến vị trí cây đang đổ. Phần ngọn cây keo đập vào xe, khiến chị Ngô Thị V tử vong tại chỗ, chị Hà Thị N và chị Phan Thị Hải Y bị thương phải cấp cứu; xe mô tô bị hư hỏng. **Tòa án cấp sơ thẩm nhận định:** - Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai là người trưởng nhóm khai thác cây, trực tiếp phân công người cảnh giới, người kéo dây và trực tiếp cưa cây. Mặc dù biết khu vực khai thác giáp đường giao thông, T chủ quan, quá tin tưởng vào việc đã bố trí người cảnh giới nên không kiểm tra, không yêu cầu thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trước khi cưa cây. Khoảng 7 giờ ngày 29/4/2019, khi T cưa cây keo tại tỉnh lộ 321, cây đổ xuống đúng lúc xe mô tô do chị Hà Thị L điều khiển chở chị Ngô Thị V và chị Phan Thị Hải Y đi qua, làm chị V tử vong, chị L và chị Y bị thương. Lời khai của T phù hợp với các chứng cứ, lời khai nhân chứng và tài liệu trong hồ sơ. Tòa án xác định T đã cẩu thả, không thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn, dẫn đến hậu quả chết người, nên hành vi đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. - Đối với anh Nguyễn Văn T (Là người được bị cáo T phân công cảnh báo ở dưới đường): Anh T đã thực hiện đúng sự phân công, hướng dẫn của bị cáo T là đứng ở vị trí đường cách chỗ cắt cây khoảng 60m, khi thấy có 02 xe mô tô đi đến thì anh T đã dang hai tay ngăn lại và nói "dừng lại, cây đổ" nhưng chỉ ngăn được 01 xe mô tô dừng lại, còn xe mô tô do chị L điều khiển vẫn đi vượt qua vào đoạn đường có cây đang bị cắt hạ. Anh T đã hô to lên cảnh báo cho bị cáo T là "có xe máy đấy" và đuổi theo xe máy do chị L đang điều khiển nhưng không kịp. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T là đúng quy định của pháp luật.	**23 – 30**

	Tòa án cấp sơ thẩm tuyên: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người". Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ.	
5.	**Bản án số: 21/2022/HS-ST, 07/7/2022 của Tòa án nhân dân dân huyện Hà Nang, tỉnh Tuyên Quang** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2017, Nông Văn T nhận lời của Vương Văn T1 thuê khai thác gỗ mỡ tại khu vườn rừng của T1 với tiền công 200.000 đồng/ngày. Sáng 20/8/2017, T trực tiếp sử dụng máy cưa xăng cắt hạ cây, còn T1 phát quang, chặt dây leo và hỗ trợ công việc. Đến khoảng 17 giờ, khi cắt cây gỗ mỡ cuối cùng gần ruộng lúa, T chủ quan cho rằng các dây leo đã được xử lý nên không yêu cầu T1 di chuyển đến vị trí an toàn mà tiếp tục cưa cây, trong khi T1 đứng cách vị trí cắt khoảng 3m. Khi cây mỡ đổ, nó kéo theo dây leo quấn vào một cây kháo gần đó, làm cây kháo bị gãy và rơi trúng đầu T1. T1 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu nhưng đến khoảng 11 giờ ngày 21/8/2017 thì tử vong. **Tòa án cấp sơ thẩm nhận định:** - Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; vật chứng, lời khai của Đại diện bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/8/2017, tại khu vực đồi Nà Nghè thuộc thôn Bản Khoan, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn T dùng máy cưa xăng cắt 01 cây gỗ Mỡ có nhiều dây leo quấn xung quanh, mặc dù có ông Vương Văn T1 đứng cách gốc cây mỡ khoảng 03m và chưa đảm bảo an toàn. Tuy nhiên do quá tự tin và chủ quan, T vẫn tiến hành cắt hạ, khi cây gỗ Mỡ đổ xuống đã kéo theo 01 ngọn cây gỗ Kháo bị gẫy, rơi trúng vào đầu ông T1. Hậu quả: T1 chết. - Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của bị hại mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng vì chủ quan và tự tin nghĩ rằng hậu quả đó không thể xảy ra nên đã dẫn đến việc bị hại chết do hành vi vô ý của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức ăn nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:**	**31 – 36**

	Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Vô ý làm chết người. Xử phạt bị cáo Nông Văn T **01** năm **03** tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **02** năm **06** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/7/2022.	
6.	**Bản án về tội vô ý làm chết người số 05/2021/HS-ST ngày 27/04/2021, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P và Lê Văn L đến nhà bà Lê Thị X ở thôn P, xã T, huyện L cưa hạ cây nhãn nhà bà X do trước đó Lê Văn Q là con trai bà X nhờ Lê Văn P cưa hạ vì sợ cây nhãn sát tường phía sau nhà sẽ đổ làm sập nhà. Khi Lvà P đến thì chỉ có mình bà X ở nhà; Lê Văn L mang theo cưa xăng cầm tay đến vị trí gốc nhãn còn Lê Văn P lấy một đoạn dây thừng tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào thân cây nhãn. Khi L cưa gốc cây nhãn thì P cầm một đầu dây thừng đứng chờ, lúc này có bà X và chị Hà Thị T là hàng xóm với bà X đứng cách chỗ cây nhãn khoảng 07m; do Lê Văn L cưa cây nhãn nên bà X sợ cây nhãn đổ sẽ làm dập bụi luồng nhà chị T gần đó nên bà X bảo chị T chặt cây luồng, khi bà X đang đứng cạnh bụi luồng thì cây nhãn do L cưa đổ, mặc dù Lê Văn P dùng dây kéo cây nhãn nhằm mục đích cho đổ về phía bãi đất trống nhưng cây nhãn không đổ theo ý muốn của P mà đổ về phía bà X đang đứng do đó cành cây nhãn đã đập trúng đầu bà X làm bà X ngã nằm úp mặt xuống đất, hậu quả bà X chết trên đường đi cấp cứu. **Tòa án cấp sơ thẩm nhận định:** Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp kết quả giám định pháp y tử thi đủ cơ sở kết luận: Do đã nhận lời với Lê Văn Q là con đẻ bà Lê Thị X về việc nhờ cưa hạ cây nhãn mọc sát tường nhà Q, nếu cưa hạ xong Q sẽ cho một đoạn gỗ cây nhãn nên vào khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P đã cùng với Lê Văn L đến nhà bà X để cưa hạ cây nhãn. P đã dùng đoạn dây thừng lấy tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào cây nhãn nhằm mục đích khi L cưa cây nhãn P sẽ dùng dây thừng kéo cây nhãn đổ về phía bãi đất trống. Tuy nhiên khi cây nhãn do L cưa đổ, Lê Văn P đã không thể kéo cây đổ về phía bãi đất trống theo ý mình mà cây nhãn đổ về phía bà X đang đứng nên cành cây nhãn đã đè trúng đầu bà X làm bà X ngã úp mặt xuống đất, hậu quả bà X đã chết trên đường đi cấp cứu. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128	**38 – 43**

	Bộ luật hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P phạm tội "Vô ý làm chết người" Bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P mỗi bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.	
7.	**Bản án số: 68/2023/HS-PT Ngày 12- 9 – 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông** **Tóm tắt nội dung vụ án:** Ngày 20/12/2012, T và anh Phan Đức M thỏa thuận mua cây mít, muồng đen tại rẫy của gia đình ông Vũ Đình T2. Sáng ngày 21/12/2022, T cùng anh Minh, anh C đi vào rẫy ông Vũ Đình T2 để hạ cây, khi T và C cưa cây thứ hai là cây muồng đen, do cây nghiêng nên T nói anh C trèo lên cây buộc dây dù vào thân cây, T cắm đầu dây còn lại kéo căng buộc vào gốc cây cà phê. T quan sát thấy anh M và anh T3 (con trai ông T2) đang đi bộ từ dưới dốc lên theo hàng cây cách vị trí của cây khoảng 40. 50m. Lúc này, T nổ máy và cưa khoảng 05 phút thì cây ngả theo hướng xuống dốc dọc theo hàng cây như T đã dự kiến. Cùng lúc này, anh Minh, anh T3 đi bộ từ dưới dốc lên thì cây ngã trúng người anh M, thấy vậy anh T3 hô lớn "cây đổ trúng người rồi". T và anh C chạy lại thấy mũi, tai, miệng anh M chảy máu nên gọi cấp cứu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi xe cấp cứu của Trung tâm y tế huyện Đ đến thì anh M đã tử vong. **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người". Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. **Tòa án cấp phúc thẩm nhận định:** Đoàn Văn T và anh Phan Đức M cùng hùn tiền thu mua, hạ cây gỗ. Mặc dù T đã thực hiện các bước chuẩn bị nhằm bảo đảm an toàn khi hạ cây, nhưng trong quá trình cây đổ đã trúng anh M, khiến anh M tử vong do chấn thương sọ não. Xét thấy hành vi của T là vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra, cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, T cung cấp thêm tài liệu chứng minh hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, cha mẹ già yếu và đang nuôi 03 con nhỏ; đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin cho T được hưởng án treo. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đủ điều kiện hưởng án treo, HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.	**44 – 47**

	Tòa án cấp phúc thẩm tuyên: - Chấp nhận kháng cáo của Đoàn Văn T, sửa Bản án sơ thẩm số: 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song về Điều luật áp dụng. - Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Vô ý làm chết người". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày (12-9-2023).	

FDVN LAWFIRM

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hữu An

Ông Hứa Nguyễn Hoàn

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn B (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 7 năm 1983 tại: Huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (đã chết) và con bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1950; vợ là Lý Thị V, sinh năm 1982; con: có 02 người, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự, Tiền án: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà Đàm Thị S, sinh năm (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

1. Ông Nông Văn H1, sinh năm 1985. Có mặt.

2. Ông Nông Văn H2, sinh năm 1987. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Dương Thị Quỳnh H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lý Thị V, sinh năm 1982. Có mặt.

2. Anh Nông Văn M, sinh năm 1977. Có mặt.

3. Anh Nông Văn H1, sinh năm 1985. Có mặt.

4. Anh Nông Văn H2, sinh năm 1987. Có mặt.

5.Chị Nông Hồng V, sinh năm 1982. Vắng mặt.

6. Chị Nông Thị T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp của chị Nông Hồng V, chị Nông Thị T là anh Nông Văn H1 và anh Nông Văn H2. Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, *(theo văn bản ủy quyền ngày 18/12/2021)*. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nông Văn D. Có mặt.

2. Ông Nông Văn T. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nông Văn B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, Nông Văn B đi từ nhà ở Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đem theo 01 máy cưa cầm tay, 01 đoạn dây thừng có buộc móc sắt cùng Lý Thị V và Nông Văn M đi lên rừng ng ở khu rừng hồi của gia đình tại N, thuộc thôn T, xã T, huyện V để cưa cây gỗ làm củi. Trước khi cưa cắt cây, Nông Văn B trèo lên cây dùng đoạn dây thừng một đầu có móc sắt, móc vào cành cây, mục đích để Vanh và Min kéo cây không cho đổ vào đường dây điện.

Sau khi Nông Văn B cưa được một số cây, đến cây Sau Sau dài 11,8m, đường kính gốc là 29cm, đường kính ngọn 10cm, B trèo lên cây cách mặt đất khoảng 05m, dùng dây thừng móc vào ngọn cây để V và M kéo không cho đổ vào đường dây điện như những cây trước đó. Khi Nông Văn B cắt đứt gốc cây, do cây to, cao, độ dốc sườn đồi lớn Lý Thị V và Nông Văn M không kéo được cây theo ý muốn nên cây đã

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

bị đổ xuống đường dây điện và đường bê tông phía dưới chân đồi. Bằng tắt máy cưa thì nghe tiếng ông Nông Văn D ở dưới chân đồi gọi "*B ơi cây đổ vào người rồi*", B cầm máy cưa chạy xuống đường bê tông thì nhìn thấy phần ngọn cây Sau Sau đè lên người bà Đàm Thị S. B đã dùng máy cưa cắt phần ngọn cây đè lên người bà S để cứu bà S nhưng không kịp, bà S đã bị chết tại chỗ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/GĐPY-PC09 ngày 24/12/2021 kết luận nguyên nhân chết của bà Đàm Thị S: Chấn thương cột sống, tủy sống: Gãy đứt hoàn toàn cột sống, tủy sống cổ tại khe liên đốt 2-3, đốt cột sống cổ 2 vỡ thành 02 mảnh.

Vật chứng của vụ án: 01 máy cưa cầm tay, trên nắp máy có chữ (ATKTN687 TECHNOGOF JAPAN); 01 đoạn dây thừng dài 6,5m, đầu dây có 01 móc sắt đường kính 0,6cm.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSVQ ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo về tội Vô ý làm chết người, theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo nhận thức được hành vi cắt cây không đảm bảo an toàn, không cảnh báo cho người đi lại dẫn đến chết người là vi phạm pháp luật, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền là 90.000.000 đồng, việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Về các vật chứng được thu giữ trong vụ án gồm 01 máy cưa cầm tay, 01 đoạn dây thừng dài là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo không yêu cầu trả lại đề nghị tiêu hủy.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đàm Thị S là anh Nông Văn H1, anh Nông Văn H2 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nông Hồng V và Nông Thị T thống nhất trình bày: Ngày 13/12/2021 được họ hàng báo tin bà Đàm Thị S đi qua khu rừng T, thôn T, xã T, huyện V thì bị Nông Văn B cắt cây đổ vào người, hậu quả bà Đàm Thị S chết tại chỗ. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Nông Văn B đã tự nguyện bồi thường các khoản tổn thất tinh thần, mai táng phí cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 90.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có Đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn B.

Người có quyền lợi liên quan là bà Lý Thị V và anh Nông Văn M khai nhận: Ngày 13/12/2021 đi cùng Nông Văn B chặt cây lấy củi, do chặt cây to nên Nông Văn B nhờ bà Lý Thị V và anh Nông Văn M hộ giữ dây thừng kéo cây, mục đích không để cây đổ vào đường dây điện và đổ xuống đường, tuy nhiên do cây to, nặng nên khi cây đổ bà Lý Thị V và anh Nông Văn M đã cố gắng kéo nhưng không thể giữ được dẫn đến cây đổ xuống dưới đường bê tông đi lại phía dưới, đúng lúc đó bà Đàm Thị S đi qua thì cây đè qua trên người, hậu quả làm bà Đàm Thị S chết tại chỗ.

Những người làm chứng:

Ông Nông Văn D trình bày: Sáng 13/12/2021 ông từ nhà đi vườn ở đồi T, đối diện với rừng của gia đình Nông Văn B, khi lên đến rừng thấy gia đình Nông Văn B đang cắt cây, đúng lúc đó thấy có bà Đàm Thị S đi bộ qua đường đường liên thôn, thấy cây sắp đổ có thể gây nguy hiểm ông có gọi "*Bà ơi đừng đi nữa, trên rừng đang có người cắt cây*", nhưng bà Đàm Thị S không nghe thấy và tiếp tục đi. Đúng lúc đó cây sau sau bị cắt đổ rơi trúng đầu làm bà Đàm Thị S ngã nằm xuống đất. Ông vừa chạy sang chỗ bà Đàm Thị S vừa gọi Nông Văn B *"cây đè bà S rồi"*. Khi đến nơi thấy bà Đàm Thị S bị máu chảy nhiều ở đầu, ông hộ Nông Văn B cắt cây để đưa nạn nhân ra ngoài thì bà Đàm Thị S đã ngừng thở.

Ông Nông Văn T3 trình bày: Sáng 13/12/2021 đi bẫy chuột tại khu rừng T thì thấy ồn ào tại rừng nhà Nông Văn B, ông chạy đến thì thấy Nông Văn B bế bà Đàm Thị S đang đứng ở cạnh đường bê tông, ông chạy lại gần thì thấy bà Đàm Thị S bị chảy máu ở đầu và không thở nữa, lúc đó ông nhìn thấy cây Sau Sau đổ ngang đường bê tông và thấy máy cưa ở bên cạnh, ông cầm máy cưa hộ cắt phần ngọn cây chắn ngang đường và cùng mọi người kéo cây xuống cạnh đường để mọi người đi lại. Khi đó ông thấy mọi người nói Nông Văn B cắt cây làm đè lên người dẫn đến bà Đàm Thị S tử vong.

Ông Nông Văn B trình bày: Ông là Trưởng thôn T, sáng 13/12/2021 khi đang ở nhà thì có người dân trong thôn báo có người bị cây đổ vào người chết tại chỗ, ông đi ra thì thấy có cây Sau Sau đổ xuống đường bê tông vào xóm, thấy bà Đàm Thị S nằm ở cạnh đường đã chết, ông hỏi thì được biết Nông Văn B cắt cây đổ xuống đường đè trúng bà Đàm Thị S, sau đó ông báo cho Công an xã T, huyện V đến hiện trường. Do ông không ở hiện trường từ đầu nên không biết diễn biến sự việc cắt cây như thế nào, nhưng ông được chứng kiến Cơ quan chức năng lập biên bản sự việc, khám nghiệm tử thi nạn nhân.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội "Vô ý làm chết người". Áp dụng khoản 1 Điều 128, các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 máy cưa cầm tay, trên nắp máy có chữ (ATKTN687 TECHNOGOF JAPAN); 01 đoạn dây thừng dài 6,5m, đầu dây có 01 móc sắt đường kính 0,6cm. Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về bồi thường thiệt hại mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 90.000.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản luận cứ bào chữa cho bị cáo trình bày: Quá trình điều tra bị cáo Nông Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 90.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường thêm. Đại diện gia đình bị hại đã viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nông Văn B. Về nhân thân: Nông Văn B là người dân tộc thiểu số, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Từ những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 50, 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất do vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện sửa chữa lỗi lầm. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện của gia đình bị hại về việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với số tiền là 90.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nông Văn H1, anh Nông Văn H2 trình bày: Sự việc xảy ra do lỗi vô ý của bị cáo, hậu quả làm bà Đàm Thị S bị chết, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, thể hiện sự ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa khắc phục lỗi lầm, tự rèn luyện bản thân trong môi trường xã hội, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về bồi thường thiệt hại.

Hành vi của bị cáo là lỗi vô ý, không ai mong muốn, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, thể hiện sự ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả nhằm làm giảm bớt hậu quả của tội phạm do mình gây nên, nỗ lực đó đã thể hiện được ý thức trách nhiệm của người phạm tội đối với hành vi phạm tội nên cần được cơ quan tố tụng xem xét ghi nhận, về phía gia đình bị hại cũng đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo tranh luận với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm cho hưởng án treo là quá cao, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nông Hồng V, chị Nông Thị T, đã có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã ủy quyền cho anh Nông Văn H1, anh Nông Văn H2, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Ngày 13/12/2021 bị cáo Nông Văn B đã dùng cưa máy cắt cây Sau Sau tại khu đồi T thuộc thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, do cây to và cao, độ dốc sườn đồi lớn, nên khi cây đổ, ngọn cây đã đè vào người bà Đàm Thị S đang đi bộ ở đoạn đường bê tông phía dưới chân đồi, hậu quả làm bà Đàm Thị S bị chết. Hành vi của bị cáo gây hậu quả chết người với lỗi vô ý, do không thấy trước được khả năng gây ra hậu quả chết người mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước được hoặc bị cáo biết hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng tin rằng hậu quả đó không thể xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được. Sau sự việc xảy ra bị cáo ăn năn hối cải thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai những người liên quan, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Nông Văn B đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người", Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật do đó là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại là 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, khoản 1, Điều 51. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chặt cây sẽ gây hậu quả dẫn đến chết người nhưng tự tin rằng hậu quả đó không xảy ra. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật, phạm tội với lỗi vô ý, giữa bị cáo và gia đình bị hại có quan hệ họ hàng, từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì; bị cáo và gia đình bị hại đã thự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại với số tiền là 90.000.000 đồng. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà

cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã thự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại gồm các khoản tổn thất tinh thần, mai táng phí với tổng số tiền là 90.000.000 đồng theo biên bản thỏa thuận ngày 18/12/2021, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

[8] Đối với bà Lý Thị V và anh Nông Văn M được bị cáo nhờ dùng dây thừng kéo cây, mục đích không để cây đổ vào đường dây điện. Xét thấy hành này vi không phải là nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm chết người nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về vật chứng: 01 máy cưa cầm tay, trên nắp máy có chữ (ATKTN687 TECHNOGOF JAPAN) là tài sản chung của vợ, chồng bị cáo còn giá trị sử dụng, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo và bà Lý Thị V không yêu cầu trả lại, đề nghị tiêu hủy nên được chấp nhận. Đối với 01 đoạn dây thừng dài 6,5m, đầu dây có 01 móc sắt đường kính 0,6cm không có giá trị sử dụng do vậy tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Xét lời bào chữa của của người bào chữa cho bị cáo, lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Đối với ý kiến tranh luận của bị cáo cho rằng mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm là quá cao, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy hành vi của bị cáo tuy là lỗi vô ý, nhưng là lỗi vô ý do cẩu thả, bị cáo biết việc chặt hạ cây to sẽ có thể gây nguy hiểm đến tính mạng con người nên đã nhờ bà Lý Thị V và anh Nông Văn M sử dụng biện pháp buộc dây kéo cây để giữ cho cây không đổ xuống đường dây điện và đường đi, nhưng do thiếu cẩn trọng khi thực hiện hành vi mà bị cáo không thấy trước khả năng gây ra hậu quả chết người mặc dù phải thấy trước hoặc có thể thấy trước, hành vi này dẫn đến hậu quả đã làm chết người, do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm a khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội Vô ý làm chết người

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn B 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 máy cưa cầm tay, trên nắp máy có chữ (ATKTN687 TECHNOGOF JAPAN); 01 đoạn dây thừng dài 6,5m, đầu dây có 01 móc sắt đường kính 0,6cm.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/4/2022).

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo Nông Văn B bồi thường cho bị hại chi phí mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng chẵn)*. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong theo biên bản ngày 18/12/2021.

5. Về án phí: Bị cáo Nông Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2022). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện Văn Quan;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - HA phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày: 14-12-2023

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Cao Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hoàng.

Ông Huỳnh Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thuỷ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Gò Đá, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đông (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cảnh, sinh năm: 1961; bị cáo có vợ là Trần Thị Xuân Đào, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 8 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Gò Đá, xã Mỏ Cônh, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Phước HA, sinh năm: 1955; cư trú tại: ấp Gò Đá, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Phước HA: ông Nguyễn Phước Hi, sinh năm 1980; cư trú tại: ấp Thanh Tân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 24/8/2023); có mặt.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/6/2023, Bùi Văn Đ được anh Kiều Văn Cường, sinh năm 1981, trú tại ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thuê cưa cây tràm tại khu vực ấp Cầy Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đ kêu thêm 04 người khác để cùng cưa cây gồm anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1981 và anh Nguyễn Nam Mới, sinh năm 1980, cùng trú ấp Thanh Tân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Trần Thị Xuân Đào, sinh năm 1985, trú ấp Gò Đá, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; anh Phan Văn Tho, sinh năm 1978, trú ấp Voi, xã An THA, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến địa điểm cưa cây, Đ phân công nhiệm vụ cho từng người, trong đó Đ là người trực tiếp cưa cho các cây tràm ngã xuống đất; chị Đào là người đo cây để anh Mới, anh H và anh Tho cưa các cây tràm đã ngã ra thành từng đoạn nhỏ. Khi cưa cây, Đ chỉ dựa vào kinh nghiệm để đoán hướng cây ngã mà không căng dây, buộc dây để cố định hướng cây ngã, không phân công người cảnh báo, báo hiệu khi cây sắp ngã hay có biện pháp để đảm bảo an toàn cho những người đang có mặt. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đ sử dụng máy cưa nhãn hiệu STIHL MS382 cưa hạ được 01 cây tràm và định hướng cho cây ngã ra khoảng đất trống hướng ra đường Quốc lộ 22B thì gió thổi ngược làm cho cây vừa cưa được ngã về hướng anh H và chị Đào đang đứng. Thấy vậy, Đ và anh Mới la lớn để anh H và chị Đào tránh né. Lúc này chị Đào nghe thấy nên chạy tránh ra, anh H không nghe tiếng la nên vẫn tiếp tục đứng cưa cây thành từng đoạn thị bị cây ngã đè trúng người. Anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và từ vong sau đó.

Kết luận giám định số 1003/KLGĐTT-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Phước H do đa chấn thương nặng.

Kết luận giám định số 1019/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Không có nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Phước H.

Kết luận giám định số 1016/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nhiều vết nâu đỏ dính trên lá cây tươi thu tại hiện trường là máu người, nhóm máu A, cùng với nhóm máu của Nguyễn Phước H.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường 115.000.000 đồng. Bị can Bùi Văn Đ đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng.

Cáo trạng số 93/CT-VKSCT, ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Bùi Văn Đ về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Đ 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Đ 128 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ khoản 1 Đ 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 54, Đ 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng.

+ Về xử lý vật chứng: căn cứ Đ 47, Đ 48 Bộ luật hình sự; Đ 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 máy cưa cây nhãn hiệu STIHL MS382, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Bùi Văn Đ đồng ý bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng, không có ý kiến tranh luận và thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố.

- Ông Nguyễn Phước Hi đại diện gia đình bị hại đồng ý nhận thêm số tiền 80.000.000 đồng bồi thường từ bị cáo Đ, không có yêu cầu gì khác và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Vụ việc tai nạn xảy ra là do ngoài ý muốn của bị cáo, mong hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đ tra Công an huyện Châu Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Đ tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Đ tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Đ tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 29/6/2023 tại ấp Cầy Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Bùi Văn Đ đã dùng 01 máy cưa để cưa cây tràm nhưng do chủ quan nên bị cáo đã không có biện pháp bảo đảm an toàn cho người khác dẫn đến cây đổ đè lên người ông Nguyễn Phước H, hậu quả làm

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

ông H tử vong tại chỗ. Nguyên nhân dẫn đến làm chết người là do bị cáo Đ có lỗi vô ý do cẩu thả trong khi thực hiện công việc.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Đ 128 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 93/CT – VKSCT ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, hậu quả đã làm ông Nguyễn Phước H tử vong. Do đó cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

[4] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình Đ tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 35.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo có ông ngoại tên Nguyễn Văn Niên là Liệt sĩ đã hy sinh trong sự ngH chống Mỹ cứu nước; tại phiên toà đại diện gia đình bị hại xin hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật do đó là người có nhân thân tốt.

[5] Hình phạt áp dụng: xét thấy hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã thực hiện là do lỗi vô ý, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Đ 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng do đó hội đồng xét xử xét thấy không cần pHi bắt bị cáo pHi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm, giúp bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời còn thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 máy cưa cây nhãn hiệu STIHL MS382, màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Đ còn giá trị sử dụng nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại:

Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 115.000.000 đồng. Bị cáo Bùi Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000 đồng. Tại phiên toà bị cáo Đ đồng ý bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000

đồng, đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Phước Hi đồng ý nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Đ pHi chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Đ 135, Đ 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Đ 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định đối với số tiền bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Vô ý làm chết người".

Căn cứ khoản 1 Đ 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51; Đ 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vô ý làm chết người". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2023).

Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Đ 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pHi chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Đ 48 BLHS; Đ 584, 585, khoản 1 Đ 586, 591 và Đ 357, 468 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm giữa bị cáo Bùi Văn Đ và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Phước HA về số tiền bồi thường 115.000.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo Đ đã bồi thường số tiền 35.0000.000 đồng. Bị cáo Bùi Văn Đ còn pHi bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pHi trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pHi thi hành án còn pHi chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pHi thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Đ 468 Bộ luật Dân sự năm 2015"

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Đ 47 Bộ luật Hình sự và Đ 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Đ 01 máy cưa cây nhãn hiệu STIHL MS382, màu vàng, đã qua sử dụng *(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/11/2023).*

4. Về án phí: Căn cứ Đ 135, Đ 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Đ 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Văn Đ chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn Đ, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pHi thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Đ 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Đ 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội Đ tra công an huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ công an huyện Châu Thành;
- Văn phòng công an huyện Châu Thành;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Cao Hùng

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HSST
Ngày 20-5-2022

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuý Nga và bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Ánh Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/HSST ngày 12/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/HSST- QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

1.Nguyễn Phú T, sinh ngày 31/12/1982; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu hành chính 6, phường ĐT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Phú Th và bà Phùng Thị T; vợ: Nguyễn Thị V; con: 02; tiền án, tiền sự: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2.Bị hại: Ông Hoàng Tiến C, sinh năm 1961 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Xóm Đậu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 6, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên, (vắng mặt);

Chị Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1988;

Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1991;

Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1993;

Đều ở địa chỉ: Xóm Đậu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (đều vắng mặt).

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của chị P, chị Lan A, chị P và anh K là bà Hoàng Thị L (theo biên bản họp gia đình cử người đại diện ngày 31/10/2021).

3.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Quốc T, sinh năm 1954; Địa chỉ: Xóm Dẫu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982; Khu hành chính 6, phường ĐT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Phú T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 27/10/2021, ông Hoàng Tiến C, sinh năm 1961 ở thôn Đậu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện thoại cho Nguyễn Phú T, sinh năm 1982 ở Khu 6, phường ĐT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhờ T đến khu mộ của gia đình ông Công tại nghĩa trang Gò Lời thuộc thôn Dẫu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên để cưa hạ giúp cây bạch đàn trong khu mộ. Do có mối quan hệ quen biết với nhau nên T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Elegant Enzo, BKS: 88H2 - 1749 đem theo 01 cưa máy nhãn hiệu Husqvasna 365 màu cam đi từ nhà đến khu nghĩa trang Gò Lời để cưa cây cho ông Công. Tại đây, T quan sát thấy khu mộ của gia đình ông Công cách cổng nghĩa trang khoảng 5 mét có một tốp thợ 06 người đang xây dựng khuân viên gồm: Ông Nguyễn Văn Nghiệp, sinh năm 1960; anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1971; bà Phùng Thị Phòng, sinh năm 1959; anh Nguyễn Văn Thảo, sinh năm 1977; ông Phùng Văn Hào, sinh năm 1957; anh Nguyễn Văn Nhàn, sinh năm 1973. Lúc này, ông Công chỉ dẫn cho T 01 cây bạch đàn cao khoảng 10 mét, đường kính khoảng 30cm mọc ngay sát bờ tường mộ của nhà ông Công và bảo T cưa hạ cây bạch đàn đó vì sợ cây bạch đàn phát triển lớn sẽ làm nứt tường mộ nhà ông Công. Trước khi cưa cây, T bảo ông Công và những người thợ xây dựng nêu trên đi ra ngoài cách xa vị trí cưa cây để đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, T không căng dây, buộc dây để cố định hướng cây đổ, không đặt biển cảnh báo hay biện pháp gì để đảm bảo an toàn cho những người đang có mặt tại khu nghĩa trang. T quan sát thấy cây bạch đàn đang nghiêng về hướng Tây Nam nên theo kinh nghiệm cắt tỉa cây, T tiến hành cắt mở mép cây theo chiều nghiêng của cây để cho cây đổ về hướng đó. Lúc bắt đầu cưa cây, T chủ quan không quan sát vị trí của tốp thợ và ông Công nhằm mục đích để đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe khi cưa cây. Khi T cắt mở mép cây khoảng 20cm đường kính thân cây thì cây bắt đầu đổ, cây đổ theo hướng nghiêng ban đầu (hướng Tây Nam) được một nửa góc nghiêng thì có gió thổi làm đổi hướng đổ của cây về hướng Đông Nam, khác so với hướng ban đầu T phán đoán. Khi cây đổ xuống mặt đất thì đè trúng vào người ông Công đang

đứng gần đó, ông Công kêu to lên thì T chạy ra quan sát thấy thân cây bạch đàn đã đổ đè ngang lưng của ông Công, tư thế ông Công nằm úp mặt xuống đất. Do đó, T phải cưa thân cây thành 09 đoạn nhỏ để mọi người dễ dàng đỡ ông Công dậy. T cùng mọi người đưa ông Công đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt. Tuy nhiên, do vết thương nặng nên khoảng 10 giờ cùng ngày ông Công đã tử vong.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra vụ việc tại khuân viên nghĩa trang Gò Lời thuộc thôn Dẫu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khuân viên nghĩa trang Gò Lời có một lối cổng ra vào, xung quanh được xây tường bảo vệ.

Tại hiện trường phát hiện có một cây bạch đàn đã được cưa đổ và cắt thành nhiều khúc. Trong đó phần gốc cây có đường kính 0,44m, mép trên cùng của gốc về phía Đông Bắc cao so với nền đất là 0,36m và được cưa chéo thấp dần về phía Tây Nam. Vị trí thấp nhất mép trên cùng gốc cây phía Tây Nam cao so với nền đất 0,32m. Vị trí gốc cây này cách mép tường bảo vệ khuân viên phía Tây Bắc là 5,8m, cách trụ cổng ra vào khuân viên nghĩa trang là 20,2m. Phần thân cây và ngọn đổ trên nền đất có hướng Đông Nam đã được cắt thành 09 khúc đoạn có kích thước lần lượt như sau:

Khúc thân cây dài 8,67m: một đầu đường kính 0,44m, đầu còn lại đường kính 0,21m; Khúc thân cây dài 1,2m, một đầu đường kính 0,21m, đầu còn lại đường kính 0,20m; Khúc thân cây dài 0,87m, một đầu đường kính 0,2m, đầu còn lại đường kính 0,19m; Khúc thân cây dài 0,98m, một đầu đường kính 0,19m, đầu còn lại đường kính 0,16m; Khúc thân cây dài 1,2m, một đầu đường kính 0,15m, đầu còn lại đường kính 0,14m; Khúc thân cây dài 1,16m, một đầu đường kính 0,14m, đầu còn lại đường kính 0,13m; Khúc thân cây dài 1,42m, một đầu đường kính 0,13m, đầu còn lại đường kính 0,095m; Khúc thân cây dài 1,2m, một đầu đường kính 0,095m, đầu còn lại đường kính 0,085m; Phần ngọn cây dài 5,4m bao gồm cành nhỏ và lá cây bạch đàn tán rộng 3,2m.

Phát hiện trên đám cỏ có đám dịch màu nâu đỏ có kích thước 0,3m x 0,15m cách tường rào phía Đông Bắc là 9,2m và cách vị trí gốc cây 11,5m. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nghi vấn gì khác.

Qua khám nghiệm hiện trường cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành tạm giữ: mẫu dịch màu nâu đỏ trên đám cỏ, 09 khúc thân cây bạch đàn và 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVASNA màu cam.

Tại biên bản làm việc với Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt xác định: Ông Hoàng Tiến C được đưa vào viện lúc 08 giờ 40 phút ngày 27/10/2021 trong

tình trạng ngừng tim, ngừng mạch, ngừng thở, không có huyết áp, ngừng tuần hoàn. Sau 01 giờ cấp cứu, bệnh nhân Hoàng Tiến C không có mạch, không có huyết áp. Chẩn đoán ông Hoàng Tiến C ngừng tuần hoàn, đã tử vong từ ngoại viện.

Ngày 27/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định nguyên nhân tử vong của ông Hoàng Tiến C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2936 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Trên tử thi Hoàng Tiến C phát hiện các vết sây sát, bầm tím, tụ máu vùng đầu mặt, ngực trái, lưng bên phải và hai tay. Gãy phức tạp cung bên xương sườn 3, 4, 5 bên trái. Trong khoang ngực trái có nhiều máu không đông, dập rách nhu mô phổi bên trái vị trí tương ứng các vết gãy xương sườn.

Giám định nồng độ cồn và ma túy trong máu: Trong mẫu máu thu của tử thi Hoàng Tiến C gửi giám định có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn Ethanol trong máu gửi giám định là 40,078mg/100ml mẫu. Không phát hiện các chất ma túy (Heroin, Morphine, MDMA, Methamphetamine, Delta – 9 – tetrahydrocanabinol, Ketamine, 2C – B, TFMPP, 6 – MAM) trong mẫu máu tử thi Hoàng Tiến C gửi giám định.

2. Nguyên nhân chết của ông Hoàng Tiến C: Chấn thương ngực kín trên người có nồng độ cồn trong máu".

Ngày 27/10/2021, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định sinh học đối với mẫu dịch màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường.

Tại kết luận giám định số 2896 ngày 06/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:*"Mẫu dịch màu nâu đỏ thu tại hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm máu O; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Hoàng Tiến C, sinh năm 1961 ở thôn Đậu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên gửi so sánh".*

Tại Cáo trạng số: 54/CT- VKSNDTPVY ngày 08 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Phú T về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề

nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú T phạm tội "Vô ý làm chết người", áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Phú T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trả lại Nguyễn Phú T 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVARRNA 365 màu cam là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Phú T.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả: 09 khúc thân cây và phần ngọn cây bạch đàn là của ông Phùng Quốc T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Phú T và gia đình đã tích cực cùng gia đình bị hại lo mai táng cho ông Hoàng Tiến C, tổng số tiền T và chị Vĩnh mua hoa quả, hương lễ, đồ cúng là 3.000.000đ và đề nghị bồi thường cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phú T phải bồi thường bất kỳ khoản nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân dân sự.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người đại diện theo uỷ quyền của những những đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hoàng Thị L trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Phú T và gia đình T đã tích cực thăm hỏi, động viên, cùng gia đình bà lo hậu sự, mai táng, mua hoa quả, hương lễ, đồ cúng tổng số 3.000.000đ để làm lễ tang cho ông Hoàng Tiến C và đề nghị bồi thường cho gia đình bà. Những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu T phải bồi thường bất kỳ khoản nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Phú T. Tại phiên toà bà L đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Phú T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng, với kết luận định giám định trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Nguyễn Phú T sử dụng cưa máy nhãn hiệu HUSQVARRNA 365 để cưa hạ cây bạch đàn cao khoảng 10m, đường kính thân cây khoảng 30cm tại khu nghĩa trang Gò Lời thuộc thôn Dẫu, xã DT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình cưa hạ cây, T chủ quan, cẩu thả, không căng dây, buộc dây để cố định hướng cây đổ, không đặt biển cảnh báo khoanh vùng nguy hiểm để đảm bảo an toàn cho những người đang có mặt tại khu nghĩa trang. Do vậy, T cưa được khoảng 20cm đường kính thân cây thì cây đổ đè lên người (phần lưng) của ông Công. Hậu quả làm ông Hoàng Tiến C tử vong.

Hành vi gây chết người của bị cáo T đã cấu thành tội "*Vô ý làm chết người*" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều luật quy định:

"1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo phải tự nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội khi cưa cây không căng dây, buộc dây để cố định hướng cây đổ, không đặt biển cảnh báo hay biện pháp gì để đảm bảo an toàn cho những người đang có mặt tại khu nghĩa trang dẫn đến hậu quả cây đổ đè chết ông Hoàng Tiến C. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội , Hội đồng xét xử nhận thấy :

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi

phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình đã tích cực thăm hỏi, động viên và bồi thường gia đình bị hại, gia đình bị hại chỉ nhận tiền lễ là 3.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản nào khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên toà bà L đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, gia đình bị cáo có bố vợ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba của Chủ tịch nước. Trong vụ việc trên người bị hại có một phần lỗi khi T đề nghị ông Công và những người thợ xây tường bao L quanh nghĩa trang đi ra ngoài cách xa vị trí cưa cây để đảm bảo an toàn nhưng ông Công không tuân thủ theo lời nhắc nhở, cảnh báo của T dẫn đến hậu quả ông Công bị cây đổ vào người dẫn đến tử vong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị phạt tù bị cáo nhưng cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Nguyễn Phú T và gia đình đã tích cực thăm hỏi, động viên, cùng gia đình bị hại lo hậu sự, mai táng, mua hoa quả, hương lễ, đồ cúng tổng số 3.000.000đ để làm lễ tang cho ông Hoàng Tiến C và đề nghị bồi thường cho gia đình bị hại, nhưng gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại Nguyễn Phú T 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVARRNA 365 màu cam là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Phú T.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả: 09 khúc thân cây và phần ngọn cây bạch đàn là của ông Phùng Quốc T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú T phạm tội "Vô ý làm chết người"

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Phú T cho Ủy ban nhân dân phường ĐT, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Phú T 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVARRNA 365 màu cam là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Phú T. (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Phú T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên
- Thi hành án Hình sự;
-UBND phường ĐT, TP Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đào Văn Tiến

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 63/2019/HSST
Ngày 30-10-2019

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Anh

2. Ông Nguyễn Hải Minh

-***Thư ký phiên tòa***: Ông Đỗ Trọng Tú- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Liên Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST-HS, ngày 02/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXX-ST ngày 15/10/2019 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn T** - sinh 1976 tại huyện Y, tỉnh Phú Thọ; cư trú tại: Khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông Bùi Văn L - sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1951; có vợ là Nguyễn Thị T - sinh năm 1980 và 03 con (Lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền sự, tiền án: Không; danh chỉ bản số 141 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 05/6/2019; không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2019 và được tại ngoại. Có mặt.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Nguyễn Đình P - sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu N, xã T, huyện Cẩm khê, tỉnh Phú Thọ (Chồng chị Ngô Thị V). Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hà Thị L - sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Chị Phan Thị Hải Y - sinh năm 2001; Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

3. Anh Trần T Phú - sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu 04, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 29/4/2019, Bùi Văn T, sinh năm 1976 ở khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, sử dụng cưa máy để cắt cây kakeo tại vườn cây kakeo tiếp giáp với đường tỉnh lộ 321 đoạn thuộc khu T, xã T, huyện C. Trước khi dùng cưa máy cắt cây, T có bảo anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 ở khu 14 xã P, huyện C và anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1986 ở khu X, xã L, huyện Y mỗi người đứng ở một đầu đoạn đường gần khu vực khai thác để cảnh báo cho người đi đường. Đến khoảng hơn 7 giờ cùng ngày, khi T đang cắt một cây kakeo dài 15,40m, có đường kính gốc là 40cm, đường kính ngọn là 15cm, gốc cây cách mép đường nhựa bên trái 2,58m theo hướng từ xã P đi xã V (mặt đường rộng 6,40m), và cây đang bắt đầu đổ xuống thì thấy chị Hà Thị n, sinh năm 1990 ở khu N, xã T, huyện C, đang điều khiển xe mô tô BKS 19G1-150.26 chở theo sau lần lượt là chị Ngô Thị V, sinh năm 1989 và chị Phan Thị Hải Y, sinh năm 2001 đều ở cùng khu, đang lưu thông theo hướng từ xã P đi xã V trên đoạn đường gần khu vực khai thác. Thấy vậy, T bảo anh T: "Kìa xe máy" tuy nhiên, do xe mô tô do chị L điều khiển đã đi qua vị trí anh T và đi đến vị trí cây kakeo do T vừa cắt đang đổ xuống nên bị phần ngọn của cây ka keo đập vào khiến chị V bị thương nặng và tử vong ngay sau đó, chị L và chị Y bị thương phải đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C, xe mô tô BKS 19G1-150.26 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 thân cây kakeo dài 15,40m, đường kính gốc 40cm, đường kính ngọn 15cm (Thân cây được cắt thành 03 đoạn); 01 đoạn ngọn cây kakeo dài 06,20m, đường kính đầu đoạn ngọn là 15cm; 01 cưa máy đã qua sử dụng nhãn hiệu HUSQVARNA 365; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 19G1-150.26.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Ngày 23/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã yêu cầu định giá đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 19G1-150.26 bị hư hỏng do cây đổ ngày 29/4/2019. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê kết luận: "*Giá trị thiệt hại đối với phần hư hỏng của xe mô tô BKS 19G1-150.26, là 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*"

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 124/PC09-PY ngày 14/05/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Nguyên nhân chết của chị Ngô Thị V là do chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ).*"

Đối với chị Hà Thị L và chị Phan Thị Hải Y bị thương do cây đổ, nhưng cả hai chị đều có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô BKS 19G1-150.26 là tài sản của anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1988 ở khu N, xã T, huyện C (chồng của chị Ngô Thị V) nên ngày 16/5/2019, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình của Ngô Thị V số tiền là 200.000.000đồng (bao gồm bồi thường thiệt hại về tính mạng của chị V và bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô BKS 19G1-150.26 bị hư hỏng), bồi thường cho chị Hà Thị L số tiền 2.000.000 đồng, bồi thường cho chị Phan Thị Hải Y số tiền 3.000.000đồng. Đại diện gia đình bị hại Ngô Thị V, chị L và chị Y không đề nghị T phải bồi thường thêm và không có đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS, ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố Bùi Văn T về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 27 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Văn T.

2.Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xác nhận bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản cho gia đình chị Ngô Thị V 200.000.000đồng; bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Hà Thị L 2.000.000đồng, chị Phan Thị Hải Y 3.000.000đồng.

3.Về vật chứng:

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Trần T Phú 01 thân cây ka keo dài 15,40m, đường kính gốc 40cm, đường kính ngọn 15cm (Thân cây được cắt thành 03 đoạn gỗ ka keo mỗi đoạn dài 05,13m); 01 đoạn ngọn cây ka keo dài 06,20m, đường kính đầu đoạn ngọn là 15cm.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVARNA 365 đã qua sử dụng.

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 19G1-150.26 cho anh Nguyễn Đình P.

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng là: Bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân, mong có cơ hội sửa chữa sai lầm và cam đoan không bao giờ vi phạm pháp luật hoặc phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa, bị cáo T khai là bản thân bị cáo là trưởng nhóm đi khai thác cây thuê hoặc mua đổi cây để khai thác rồi bán kiếm lợi nhuận. Mỗi khi tiến hành khai thác (Cắt hạ cây) ở khu vực có đường giao thông đi qua, thì bị cáo chịu trách nhiệm phân công, hướng dẫn thực hiện công việc cho từng thành viên trong nhóm như: người làm cảnh giới dưới đường, người cầm dây kéo cho cây đổ đúng hướng, còn bị cáo trực tiếp dùng cưa máy để cắt cây và sau khi đã kiểm tra thấy thật an toàn thì bị cáo mới cắt cây. Do trước đó nhóm của bị cáo đã tiến hành khai thác an toàn nhiều đổi cây ở khu vực có đường giao thông đi qua, nên khi tiến hành khai thác đổi cây kakeo giáp đoạn đường tỉnh lộ 321 thuộc khu T, xã T vào sáng ngày 29/4/2019, bị cáo T chủ quan chỉ phân công các anh Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn T mỗi người đứng ở một đầu đoạn đường để cảnh báo người, phương tiện tham gia giao thông là phải dừng lại vì có cây đổ, phân công người cầm dây kéo cho cây đổ đúng hướng rồi bản thân tiến hành cưa cây luôn mà không kiểm tra yêu cầu người cảnh giới phải thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông qua đoạn đường đó, dẫn tới cây kakeo do bị cáo cưa đổ làm chị Ngô Thị V tử vong. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 29/4/2019, tại đoạn đường tỉnh lộ 321 thuộc khu T, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Do cẩu thả, quá tự tin là đã có người cảnh giới mà không thực hiện các biện pháp khác để đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông ở đoạn đường qua khu vực cắt cây, bị cáo Bùi Văn T có hành vi dùng cưa máy cứt cây kakeo và làm cây đổ vào xe mô tô do chị Hà Thị L điều khiển, chở trên xe lần lượt là các chị Ngô Thị V, Phan Thị Hải Y. Hậu quả là chị Ngô Thị V bị tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 điều 128 của Bộ luật hình sự.

Đối với anh Nguyễn Văn T (Là người được bị cáo T phân công cảnh báo ở dưới đường): Anh T đã thực hiện đúng sự phân công, hướng dẫn của bị cáo T là đứng ở vị trí đường cách chỗ cắt cây khoảng 60m, khi thấy có 02 xe mô tô đi đến thì anh T đã dang hai tay ngăn lại và nói "dừng lại, cây đổ" nhưng chỉ ngăn được 01 xe mô tô dừng lại, còn xe mô tô do chị L điều khiển vẫn đi vượt qua vào đoạn đường có cây đang bị cắt hạ. Anh T đã hô to lên cảnh báo cho bị cáo T là "có xe máy đấy" và đuổi theo xe máy do chị L đang điều khiển nhưng không kịp. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T là đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Bùi Văn T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo tính mạng của người khác; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự là: Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự là: Đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với mức đủ để bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 điều 36 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, kết quả xác minh của cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, nếu bị khấu trừ thu nhập thì đời sống sinh hoạt của gia đình bị cáo lâm vào tình trạng khó khăn. Do vậy, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại về tính mạng, tài sản cho gia đình người bị hại và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho các chị Hà Thị L, Phan Thị Hải Y, nên cần xác nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Các đoạn gỗ cây ka keo đã thu giữ là tài sản của anh Trần Thanh P và cưa máy là tài sản hợp pháp của bị cáo T, nên trả lại cho các chủ sở hữu. Xe mô tô biển kiểm soát 19G1-150.26 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình P, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê giao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật, cần xác nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Bùi Văn T cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Bị cáo Bùi Văn T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Văn T.

2.về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xác nhận bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản cho gia đình chị Ngô Thị V 200.000.000đồng; bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Hà Thị L 2.000.000đồng, chị Phan Thị Hải Y 3.000.000đồng.

3.Về vật chứng:

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Trần Thanh Phú 01 thân cây ka keo dài 15,40m, đường kính gốc 40cm, đường kính ngọn 15cm (Thân cây được cắt thành 03 đoạn gỗ ka keo mỗi đoạn dài 05,13m); 01 đoạn ngọn cây ka keo dài 06,20m, đường kính đầu đoạn ngọn là 15cm (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 01/10/2019).

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 cưa máy nhãn hiệu HUSQVARNA 365 đã qua sử dụng, vỏ nhựa màu cam, tay cầm kim loại mạ trắng bọc bên ngoài vỏ nhựa màu ghi, lưỡi cưa bằng kim loại chạy vòng quanh lưỡi cưa là xích (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 01/10/2019).

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 19G1-150.26 cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Đình P (Theo biên bản giao trả tài sản ngày 16/5/2019 lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
-VKSND huyện Cẩm Khê;
-VKSND tỉnh Phú Thọ;
-CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
-THADS huyện Cẩm khê;
-THAHS;
-Bị cáo;
-Người tham gia tố tụng khác;
-Lưu hồ sơ+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 07 tháng 7 năm 2022

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Mai Sơn.

2. Ông Quan Văn Ngụ.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 01/8/1968; nơi sinh: huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn T1 (đã chết) và bà Nông Thị X (đã chết); có vợ thứ nhất là Triệu Thị C, sinh năm 1972 (chung sống như vợ chồng từ năm 1989 đến năm 1992); Vợ thứ hai là Ma Thị C2, sinh năm 1968 (chung sống như vợ chồng từ năm 2003 đến năm 2007); có 02 con, con lớn sinh năm 1991 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2004; anh chị em ruột: Có 8 anh chị em, bị cáo là thứ 6.

Tiền án,Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2000 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng 19 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 10/HSST, đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Minh P- Luật sư văn phòng Luật sư Minh Phúc, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Bị hại*: Vương Văn T1 (đã chết); *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Lộc Thị B, sinh năm 1976 (Là vợ bị hại Vương Văn T1); nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2017, Nông Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm thuê khai thác gỗ tại địa bàn thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang thì Vương Văn T1, sinh năm 1975, trú tại thôn B, xã T, huyện N gọi điện thoại cho T với nội dung thuê T ngày 20/8/2017 lên khu vườn rừng của gia đình T1 (thuộc khu vực N, thôn B, xã T, huyện N) để cắt hạ cây gỗ mỡ với giá thoả thuận tiền công là 200.000 đồng/ ngày, T đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2017 T cùng T1 lên cắt gỗ Mỡ. Khi đi T mang theo 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana-special 365 cùng lam, xích của ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1985 (trú cùng thôn với T1), T1 cầm theo dao quắm và nước uống. Đến nơi, T1 cầm dao phát cỏ, dây leo lên thân cây còn T trực tiếp cầm máy cưa xăng cắt hạ các cây gỗ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày máy cưa xăng hỏng nên hai người mang về sửa chữa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày T và T1 tiếp tục lên cắt gỗ. Cắt đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì còn lại 02 cây cuối cùng tại chân đồi vườn rừng của T1 gần với đám ruộng lúa. Cây thứ nhất T dùng máy cưa cắt hạ, ngọn cây đổ hướng về ruộng lúa. Cây thứ hai phát hiện thấy có nhiều cây bụi và dây leo quấn theo cây gỗ Mỡ leo đến ngọn thì T1 dùng dao phát quang xung quanh gốc cây, dùng dao chặt đứt dây leo. Tiếp đó T bắt đầu dùng máy cưa xăng để cắt hạ cây gỗ Mỡ, còn T1 đứng ở phía trên hướng lên đỉnh đồi vườn rừng, cách vị trí T cắt khoảng 03m. T cắt cây theo hướng từ dưới lên trên mục đích là để cây gỗ đổ về phía chân đồi gần với ruộng lúa. Lúc này, T chủ quan nghĩ rằng dây leo đã được T1 chặt phát, không còn nguy hiểm nên không nhắc T1 tranh ra xa đảm bảo khoảng cách an toàn mà tiếp tục cưa hạ cây gỗ Mỡ. Khi cây gỗ Mỡ đổ về phía chân đồi đã kéo giật các dây leo quấn quanh từ ngọn cây gỗ Mỡ sang ngọn cây gỗ Kháo ở gần đó. Lúc này T nghe thấy tiếng "bốp", nhìn lên thấy một ngọn cây gỗ Kháo phía trên cây Mỡ vừa cắt bị gãy cụt, rơi xuống đập trúng đầu T1 làm T1 ngã bất tỉnh, T đi đến gọi không thấy T1 trả lời nên gọi điện thoại cho mọi người lên hộ đưa T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Hoa, huyện Na Hang, sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu, đến khoảng 11 giờ ngày 21/8/2017 T1 chết.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 167 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vùng đầu, cổ, bụng, lưng, hai tay, hai chân có các vết bầm tím, sây sát da.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

+ Chấn thương sọ não: Đỉnh trung tâm có vết sây sát da, xung quanh bầm tím, vùng bầm tím có kích thước (4x2)cm. Toàn bộ da đầu vùng đỉnh sưng nề. Trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy: Hình ảnh tụ máu dưới da đầu vùng chẩm, vỡ xương chẩm trái, hình ảnh chảy máu, tụ máu, dập não rải rác hai bán cầu đại não.

2. Nguyên nhân chết: Chảy máu, tụ máu, dập nát tổ chức não do chấn thương.

Bản Kết luận giám định bổ sung số 167 ngày 26/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Có chấn thương vùng thái dương chẩm trái (xung quanh tai trái), vỡ xương sọ vùng chẩm trái, chảy máu tụ máu, dập não vùng thái dương trái và vùng đối diện. Xây sát da đầu vùng đỉnh trung tâm, vùng thái dương phải.

2. Kết luận giám định:

+ Chấn thương vùng thái dương chẩm trái do vật tày, cứng, chắc gây nên.

+ Cơ chế: Chấn thương vùng thái dương chẩm trái do vật tày có đặc điểm cứng, chắc tác động từ phía sau trái vào vùng thái dương chẩm trái, lực tác động mạnh, đột ngột, trực tiếp gây nên các tổn thương trên da đầu, xương hộp sọ vùng thái dương chẩm trái, dập tổ chức não, chảy máu, tụ máu não vùng thái dương trái. Tổn thương chảy máu, tụ máu, dập não vùng thái dương trán phải do khi nạn nhân ngã đập phần đối diện xuống nền đất kết hợp lực rung lắc, va đập đột ngột của tổ chức não trong hộp sọ cứng gây nên.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tạm giữ: (01) máy cưa xăng, vỏ màu vàng, nhãn hiệu Husqvama-special 365, nắp trên vỏ máy cưa xăng bên trái có 01 vết nứt dài 03cm, bên trái có 01 vết nứt dài 01cm (máy cũ đã qua sử dụng); 01 lam máy cưa xăng dài 70cm, nhãn hiệu HNB20/50cm 063/16mm 378’72 DL392004 TN; 01 xích máy cưa xăng có 32 mắt xích, tay cầm màu đen.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 16, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn T2 01 chiếc máy cưa cùng lam, xích có đặc điểm như trên.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 03/5/2022 bị cáo Nông Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 7.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại bà Lộc Thị B (vợ của Vương Văn T1) không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 22/CT-VKSNH ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Nông Văn T về tội *“Vô ý làm chết người”* theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị: Tuyên bố Nông Văn T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Về hình phạt chính: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nông Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả";"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "người phạm tội là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn" và "Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo" quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; vật chứng, lời khai của Đại diện bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/8/2017, tại khu vực đồi Nà Nghè thuộc thôn Bản Khoan, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn T dùng máy cưa xăng cắt 01 cây gỗ Mỡ có nhiều dây leo quấn xung quanh, mặc dù có ông Vương Văn T1 đứng cách gốc cây mỡ khoảng 03m và chưa đảm bảo an toàn. Tuy nhiên do quá tự tin và chủ quan, T vẫn tiến hành cắt hạ, khi cây gỗ Mỡ đổ xuống đã kéo theo 01 ngọn cây gỗ Kháo bị gẫy, rơi trúng vào đầu ông T1. Hậu quả: T1 chết.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của bị hại mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng vì chủ quan và tự tin nghĩ rằng hậu quả đó không thể xảy ra nên đã dẫn đến việc bị hại chết do hành vi vô ý của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức ăn nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả";"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "người phạm tội là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn" và "Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo" quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/5/2022 bị cáo Nông Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 7.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lộc Thị B (vợ của Vương Văn T1) không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Vô ý làm chết người.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T **01** năm **03** tháng tù, cho hưởng án

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

treo thời gian thử thách **02** năm **06** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/7/2022.

Giao bị cáo Nông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Bình Trung; xã Thượng Nông
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2021

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cho

2. Ông Đỗ Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn L** - sinh năm 1968 tại xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa**.** Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (Đã chết) và bà Lê Thị A (Đã chết); bị cáo có vợ là Lương Thị T và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn P** - sinh năm 1989 tại xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (Đã chết) và bà Lữ Thị H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Vi Thị G, chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

***** *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Liên:*

- Bà Lê Thị Thu Vân - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Phúc:*

- Ông Đặng Văn Đương - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt

* *Bị hại:*

- Bà Lê Thị X (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Lê Văn Đ – sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

* *Người làm chứng*

- Chị Hà Thị T - sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

- Anh Lê Văn Q - sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thông P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P và Lê Văn L đến nhà bà Lê Thị X ở thôn P, xã T, huyện L cưa hạ cây nhãn nhà bà X do trước đó Lê Văn Q là con trai bà X nhờ Lê Văn P cưa hạ vì sợ cây nhãn sát tường phía sau nhà sẽ đổ làm sập nhà. Khi Lvà P đến thì chỉ có mình bà X ở nhà; Lê Văn L mang theo cưa xăng cầm tay đến vị trí gốc nhãn còn Lê Văn P lấy một đoạn dây thừng tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào thân cây nhãn. Khi L cưa gốc cây nhãn thì P cầm một đầu dây thừng đứng chờ, lúc này có bà X và chị Hà Thị T là hàng xóm với bà X đứng cách chỗ cây nhãn khoảng 07m; do Lê Văn L cưa cây nhãn nên bà X sợ cây nhãn đổ sẽ làm dập bụi luồng nhà chị T gần đó nên bà X bảo chị T chặt cây luồng, khi bà X đang đứng cạnh bụi luồng thì cây nhãn do L cưa đổ, mặc dù Lê Văn P dùng dây kéo cây nhãn nhằm mục đích cho đổ về phía bãi đất trống nhưng cây nhãn không đổ theo ý muốn của P mà đổ về phía bà X đang đứng do đó cành cây nhãn đã đập trúng đầu bà X làm bà X ngã nằm úp mặt xuống đất, hậu quả bà X chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 15/GĐPY - PC09 ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: vết rách da tại

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

vùng đỉnh phải; tụ, ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh hai bên và vùng chẩm phải; tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên; phù não.

Nguyên nhân chết: Tụ máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê Văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lê Văn L và Lê Văn P đã cùng với gia đình bị hại lo chi phí, mai táng cho bà X theo phong tục địa phương, gia đình bị hai không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSLC ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Liên, Lê Văn Phúc phạm tội "Vô ý làm chết người"; xử phạt các bị cáo Liên, Phúc mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, cùng với gia đình bị hại lo chi phí mai táng cho bị hại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn. Đề nghị tịch thu chiếc máy cưa để sung quỹ Nhà nước, đoạn dây thừng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí nên đề nghị HĐXX miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L trình bày quan điểm bào chữa, đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt các bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn P trình bày quan điểm bào chữa, đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P thành khẩn nhận tội; các bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa của những người bào chữa và không bổ sung gì thêm; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp; được cải tạo tại địa phương nơi cư trú.

Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, người bào chữa. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo cải tạo tại địa phương nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh; của điều tra viên; của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; việc lấy lời khai, hỏi cung các bị cáo đã được ghi âm, ghi hình theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; không có ý kiến gì đối với kết luận giám định pháp y tử thi do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp kết quả giám định pháp y tử thi đủ cơ sở kết luận: Do đã nhận lời với Lê Văn Q là con đẻ bà Lê Thị X về việc nhờ cưa hạ cây nhãn mọc sát tường nhà Q, nếu cưa hạ xong Q sẽ cho một đoạn gỗ cây nhãn nên vào khoảng 08 giờ ngày 26/11/2020, Lê Văn P đã cùng với Lê Văn L đến nhà bà X để cưa hạ cây nhãn. P đã dùng đoạn dây thừng lấy tại chuồng trâu nhà bà X buộc vào cây nhãn nhằm mục đích khi L cưa cây nhãn P sẽ dùng dây thừng kéo cây nhãn đổ về phía bãi đất trống. Tuy nhiên khi cây nhãn do L cưa đổ, Lê Văn P đã không thể kéo cây đổ về phía bãi đất trống theo ý mình mà cây nhãn đổ về phía bà X đang đứng nên cành cây nhãn đã đè

trúng đầu bà X làm bà X ngã úp mặt xuống đất, hậu quả bà X đã chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 15/GĐPY - PC09 ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết do tụ máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để nhận biết và phải biết việc cây đổ có thể đè chết người nhưng chỉ vì quá tự tin cho rằng khi cưa hạ cây nhãn các bị cáo sẽ điều khiển cây nhãn đổ theo ý mình về phía bãi đất trống, tuy nhiên các bị cáo đã không thể điều khiển cây đổ theo mong muốn mà đổ và đè trúng đầu bà X dẫn đến bà X chết. Do đó, để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; tính mạng của mọi người được bảo vệ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật hình sự .

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và cùng gia đình bị hại lo mai táng cho bị hại theo phong tục địa phương; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù trong vụ án có 02 bị cáo, tuy nhiên đây là hành vi phạm tội do lỗi vô ý vì quá tự tin do đó không có tính chất đồng phạm, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần: Mặc dù các bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, nhưng cũng phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo; tuy nhiên các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt thại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo có thể tự cải tạo để sửa chữa lỗi lầm do đó không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại cộng đồng cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cũng là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường: Quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, cùng với gia đình lo việc mai táng cho bị hại theo phong tục, tập quán tại địa phương. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu

cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm là phương tiện Lê Văn L và Lê Văn P dùng để cưa hạ và kéo cây nhãn. Đối với chiếc máy cưa xăng cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước; đối với đoạn dây thừng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P phạm tội "*Vô ý làm chết người*"

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P mỗi bị cáo 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy cưa chạy bằng xăng, vỏ nhựa màu đỏ - đen, tay cầm bằng kim loại bọc nhựa; kích thước dài 93cm, lưỡi cưa bằng kim loại dài 53cm; lưỡi cưa rộng nhất 09cm, hẹp nhất 7,5cm. Phần hộp máy có kích thước 25cm x 13cm, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây thừng màu xám có kích thước dài 7,5m; đường kính 0,07cm.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lê Văn L, Lê Văn P.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh

Nơi nhận:
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hai;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **68**/2023/HS-PT
Ngày 12- 9 - 2023

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh.

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lê Quốc Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với Đoàn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song.

Bị cáo có kháng cáo: **Đoàn Văn T**, sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Bình; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn M1, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M2, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Hồ Thì H, sinh năm 1984 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2012, T và anh Phan Đức M thỏa thuận mua cây mít, muồng đen tại rẫy của gia đình ông Vũ Đình T2. Sáng ngày 21/12/2022, T cùng anh Minh, anh C đi vào rẫy ông Vũ Đình T2 để hạ cây, khi T và C cưa cây thứ hai là cây muồng đen, do cây nghiêng nên T nói anh C trèo lên cây buộc dây dù vào thân cây, T cắm đầu dây còn lại kéo căng buộc vào gốc cây cà phê. T quan sát thấy anh M và anh T3 (*con trai ông T2*) đang đi bộ từ dưới dốc lên theo hàng cây cách vị trí của cây khoảng 40. 50m. Lúc này, T nổ máy và cưa khoảng 05 phút thì cây ngả theo hướng xuống dốc dọc theo hàng cây như T đã dự kiến. Cùng lúc này, anh Minh, anh T3 đi bộ từ dưới dốc lên thì cây ngã trúng người anh M, thấy vậy anh T3 hô lớn "*cây đổ trúng người rồi*". T và anh C chạy lại

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

thấy mũi, tai, miệng anh M chảy máu nên gọi cấp cứu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi xe cấp cứu của Trung tâm y tế huyện Đ đến thì anh M đã tử vong.

Tại bán kết luận giám định tử thi ngày 04/01/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận: Anh Phan Đức M bị bầm tím, sây sát, rách da cơ vùng trán phải. Bám tụ máu dưới da cơ vùng trán thái dương phải. Vỡ sập lún xương hộp sọ vùng trán thái dương phải; rách màng cứng, tổ chức não dập, thoát ra ngoài; gãy xương bả vai phải. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song quyết định: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội *"Vô ý làm chết người"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 22-6-2023, Đoàn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đoàn Văn T thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt bị cáo về tội "*Vô ý làm chết người"* theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của Đoàn Văn T, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song kết án Đoàn Văn T phạm "*Vô ý làm chết người"* theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Đoàn Văn T và anh Phan Đức M cùng hùn tiền để thu mua gỗ các loại cây như mít, muồng đen.... quá trình hạ cây mặc dù T đã thực hiện các bước chuẩn bị để khi hạ cây bảo đảm an toàn, nhưng thời điểm cây đổ đã trúng người anh M. Hậu quả anh M tử vong do chấn thương sọ não, hành vi bị cáo gây ra là vô ý, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra. Theo đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới gia đình có hoàn cảnh khó khăn; là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu và đang nuôi 03 con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương; tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện hợp pháp cho bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã áp dụng nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của Đoàn Văn T, sửa Bản án sơ thẩm số: 24/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song về Điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "*Vô ý làm chết người*". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày (12-9-2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình của Bộ luật Hình sự.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị**.**

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Song;
- CQTHAHS Công an huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
-Ủy ban nhân dân xã Đắk Hòa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Võ Văn Vinh

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

FDVN LAW FIRM

Facebook LUẬT SƯ FDVN

Facebook Lawyer for foreigners in Vietnam

Kênh Youtube FDVN Channel

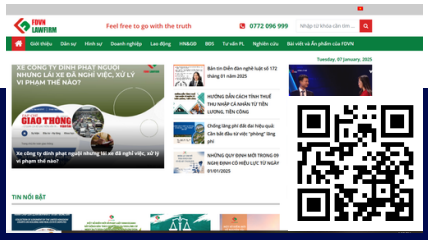

Website LUẬT SƯ FDVN
fdvn.vn

Website FDVN LAW FIRM
fdvnlawfirm.vn

Website Diễn đàn nghề luật
diendannghеluat.vn

Luật sư FDVN tại Đà Nẵng

Tầng 2, Toà nhà Thư Dung Plaza, 87 Nguyễn Văn Linh, phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

Luật sư FDVN tại TP. Hồ Chí Minh

146 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư FDVN tại Hà Nội

Phòng 301, tầng 03, số 63 Vũ Ngọc Phan, phường Láng, thành phố Hà Nội.

Luật sư FDVN tại Huế

366 Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế.

Luật sư FDVN tại Nghệ An

1421 Nguyễn Tất Thành, phường Quỳnh Mai, Nghệ An.

Tầng 2, tòa nhà Cửa Tiền Phố, đường Hồ Hữu Nhân, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Luật sư FDVN tại Gia Lai

Số 61 Phạm Văn Đồng, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn